

Số: 22 /2008/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 02 tháng 5 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành “Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển
nghề và làng nghề Hà Nội”**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND năm 2004;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2005; Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 134/2004/NĐ-CP ngày 09/6/2004 của Chính phủ về khuyến khích phát triển công nghiệp nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 66/2006/NĐ-CP ngày 07/7/2006 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công nghiệp tại Tờ trình số 514/TTr-SCN ngày 21/4/2008 về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ nghề và làng nghề Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển nghề và làng nghề Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đuym*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT TU; TT HĐND TP (để b/c);
- Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương (để b/c);
- Đ/c Chủ tịch UBND TP (để b/c);
- Các đ/c PCT UBND TP;
- CPVP, TH, CN, PC;
- Lưu: VT.

Y

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phó Thái Bình

QUY ĐỊNH

Một số chính sách hỗ trợ phát triển nghề và làng nghề Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~22/2008~~ ^{22/2009} QĐ-UBND ngày ~~02~~ ⁰² tháng 5 năm 2008
của UBND thành phố Hà Nội)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định một số chính sách, nội dung, danh mục ngành nghề, điều kiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền và nguồn kinh phí thực hiện việc hỗ trợ phát triển nghề và làng nghề Hà Nội.

2. Các chính sách hỗ trợ theo quy định này được áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp tại các làng nghề trên địa bàn huyện (sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề), bao gồm:

a. Doanh nghiệp nhỏ và vừa, thành lập, hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b. Hợp tác xã thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

c. Hộ kinh doanh cá thể hoạt động theo quy định của Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh;

Điều 2. Nội dung và danh mục ngành nghề được hỗ trợ:

1. Nội dung hỗ trợ:

a. Hỗ trợ tổ chức, cá nhân lập dự án đầu tư phát triển nghề và làng nghề phù hợp với quy hoạch phát triển nghề và làng nghề trên địa bàn Hà Nội.

b. Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề đầu tư phát triển sản phẩm mới, đổi mới và ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm, bảo vệ môi trường.

c. Hỗ trợ đào tạo nghề, truyền nghề và phát triển nghề.

d. Hỗ trợ cung cấp thông tin, tiếp thị, tìm kiếm thị trường, đối tác kinh doanh; tham gia hội chợ triển lãm giới thiệu sản phẩm.

e. Hỗ trợ các làng nghề xây dựng, quản lý và phát triển thương hiệu; hỗ trợ tư vấn khi xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

d. Đầu tư kinh doanh hạ tầng và đầu tư sản xuất trong cụm công nghiệp, điểm công nghiệp, cụm sản xuất tiểu thủ công nghiệp làng nghề.

2. Các ngành nghề được hỗ trợ:

a. Chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy sản.

b. Sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm gỗ, mây tre đan, gốm sứ, thủy tinh, dệt, may, cơ khí.

c. Xử lý, chế biến nguyên liệu phục vụ sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp trong làng nghề.

Điều 3. Điều kiện, trình tự, thủ tục xét hỗ trợ

1. Điều kiện được hỗ trợ:

a. Nội dung, lĩnh vực, ngành nghề được nêu tại điều 2 của Quy định này.

b. Tại thời điểm xét hỗ trợ, đề án chưa được hỗ trợ kinh phí từ ngân sách.

2. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét hỗ trợ kinh phí:

a. Các tổ chức, cá nhân, cơ sở công nghiệp -tiểu thủ công nghiệp làng nghề có đề án, dự án hoặc phương án đầu tư được UBND huyện thẩm định và xác nhận gửi về Sở Công nghiệp Hà nội cùng Hồ sơ sau:

- Đơn đăng ký đề nghị nội dung hỗ trợ.

- Báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động và kết quả sản xuất, kinh doanh và bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước trong hai năm trong hai năm gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

- Bản sao chứng nhận Đăng ký kinh doanh của các tổ chức, cá nhân, cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề.

b. Sở Công nghiệp tổng hợp, phối hợp các sở, ngành liên quan thẩm định hồ sơ, xây dựng kế hoạch, chương trình hàng năm trình UBND Thành phố phê duyệt.

Điều 4. Nguồn kinh phí hỗ trợ

1. Ngân sách Thành phố hỗ trợ các đề án, dự án hoặc phương án đầu tư thuộc nội dung, ngành nghề quy định tại điều 2 và đảm bảo các điều kiện quy định tại điều 3 thì được hưởng các chính sách hỗ trợ của quy định này.

2. Nguồn kinh phí hỗ trợ:

Được trích từ nguồn kinh phí chương trình khuyến công hàng năm, Quỹ xúc tiến thương mại, nguồn ngân sách giành cho sự nghiệp khoa học công nghệ Thành phố và kinh phí đóng góp của các tổ chức, cá nhân, cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề tham gia chương trình và các nguồn khác(nếu có).

3. Cấp phát và quyết toán kinh phí hỗ trợ:

Sở Công nghiệp chủ trì, phối hợp với Sở Tài Chính và các Sở, Ngành liên quan xem xét đối tượng, điều kiện, mức hỗ trợ kinh phí cho từng trường hợp đề trình UBND TP phê duyệt.

Các tổ chức, cá nhân, cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề có trách nhiệm lập dự toán kinh phí được hỗ trợ theo quy định hiện hành của nhà nước.

Chương II

MỘT SỐ CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH, HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN NGHỀ VÀ LÀNG NGHỀ

Điều 5. Mặt bằng sản xuất

1. Ủy ban nhân dân huyện căn cứ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy hoạch tổng thể, Quy hoạch phát triển nghề và làng nghề Hà Nội để xây dựng quy hoạch làng nghề, cụm công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề của địa phương, trình Thành phố phê duyệt.

2. Thành phố khuyến khích giao đất cho các tổ chức, cá nhân và các cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng làng nghề, cụm công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề phù hợp với quy hoạch.

Điều 6. Đào tạo nguồn nhân lực

1. Hỗ trợ 100% kinh phí tổ chức đào tạo nghề, truyền nghề cho lao động tại các làng nghề từ nguồn kinh phí khuyến công của Thành phố.

2. Hỗ trợ 100% kinh phí đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho lãnh đạo doanh nghiệp, chủ các cơ sở sản xuất công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề.

Điều 7. Hoạt động Khoa học công nghệ

1. Hỗ trợ các tổ chức, cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề tham gia thiết kế các dự án, các đề tài có giá trị khoa học - kinh tế - xã hội và được tổ chức có thẩm quyền công nhận thì được xem xét hỗ trợ một phần kinh phí cho việc đầu tư nghiên cứu. Mức hỗ trợ tùy thuộc vào giá trị công trình mang lại nhưng tối đa không quá 30% tổng kinh phí thực hiện đề tài, dự án đó.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, theo nguyên tắc hỗ trợ một lần kinh phí tư vấn xây dựng hệ thống, sau khi được cơ quan chứng nhận cấp chứng chỉ. Mức hỗ trợ không quá 30 triệu đồng cho 01 doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000, TQM; không quá 60 triệu đồng cho 01 doanh nghiệp áp dụng hệ thống HACCP hoặc hệ thống ISO 14000.

Điều 8. Xúc tiến thương mại và xây dựng thương hiệu

1. Hỗ trợ cho các cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề tiếp cận thông tin, tìm kiếm thị trường; Xây dựng, hoàn thiện nội dung trang tin trên cổng giao dịch điện tử của Thành phố và các sở, ngành, UBND huyện.

2. Hỗ trợ 70% kinh phí cho việc xây dựng và phát triển thương hiệu cho làng nghề với nội dung: đặt tên thương hiệu, thiết kế logo, tra cứu và chi phí đăng ký bảo hộ thương hiệu, tư vấn xây dựng và quản lý thương hiệu, quy chế sử dụng thương hiệu làng nghề, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng và quy trình sản xuất sản phẩm cho các tổ chức, cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp có sử dụng thương hiệu làng nghề.

3. Hỗ trợ 100% kinh phí thuê gian hàng cho các cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề tham gia các Hội chợ, triển lãm chuyên ngành trong nước.

4. Hỗ trợ 50% kinh phí thuê gian hàng ở nước ngoài, để tham gia các hội chợ giới thiệu sản phẩm công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề. Đối với Giám đốc doanh nghiệp hoặc chủ các cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề được Thành phố cho phép đi tham gia hội chợ, triển lãm giới thiệu sản phẩm ở nước ngoài được hỗ trợ 50% kinh phí phương tiện đi lại.

5. Các cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề được giới thiệu miễn phí trên cổng giao dịch điện tử của Thành phố, Sở Công nghiệp; Được trưng bày, giới thiệu sản phẩm miễn phí tại các gian trưng bày, giới thiệu sản phẩm của Trung tâm thương mại Thành phố.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Phân công trách nhiệm

1. Sở Công nghiệp: là cơ quan Thường trực của UBND Thành phố chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm, 5 năm và phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các huyện tổ chức thực hiện hiệu quả chính sách khuyến khích hỗ trợ phát triển nghề và làng nghề trên địa bàn Thành phố; định kỳ báo cáo UBND Thành phố.

2. Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính Hà Nội: tham gia góp ý kiến các chương trình, kế hoạch hỗ trợ kinh phí phát triển nghề, làng nghề; phối hợp thẩm định các đề án phát triển nghề, làng nghề; bố trí ngân sách, đề xuất định mức hỗ trợ ngân sách cho các chương trình, kế hoạch hàng năm.

3. Sở Thương mại: tạo điều kiện cho các cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề được tham gia các chương trình Xúc tiến thương mại của Thành phố.

4. Sở Khoa học công nghệ: tạo điều kiện cho các cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề được hỗ trợ từ nguồn ngân sách giành cho sự nghiệp

khoa học công nghệ, để các cơ sở công nghiệp làng nghề nghiên cứu và chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật.

5. Sở Lao động-Thương binh-xã hội, Sở Du lịch, Sở Nông nghiệp và PTNT và Liên minh hợp tác xã: theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Công nghiệp thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển nghề, làng nghề.

6. UBND các huyện: phối hợp với Sở Công nghiệp và các sở, ngành liên quan chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ nghề và làng nghề trên địa bàn Thành phố, định kỳ báo cáo UBND Thành phố và Sở Công nghiệp.

7. UBND các xã, thị trấn: tổ chức tuyên truyền chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển nghề, làng nghề tại địa phương; phân công 01 đồng chí lãnh đạo UBND trực tiếp phụ trách công tác phát triển nghề và làng nghề.

8. Các tổ chức, cơ sở công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp làng nghề: lập đề án đề nghị hỗ trợ kinh phí phát triển nghề, làng nghề; Sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích và có hiệu quả; Hoàn thiện hồ sơ, chứng từ theo quy định.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, UBND các huyện, các Sở, Ban, Ngành, các cơ sở sản xuất làng nghề kịp thời phản ánh về Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo UBND Thành phố xem xét bổ sung, điều chỉnh. *Buôn*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phú Thái Bình

